

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3368/TCT-KK

V/v sửa đổi, bổ sung một số điểm tại quy trình
miễn giảm thuế ban hành theo Quyết định
1444/QĐ-TCT

Hà Nội, ngày 19 tháng 08 năm 2014

Kính gửi: Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

Trong khi chờ sửa đổi, bổ sung Quy trình miễn thuế, giảm thuế ban hành kèm theo Quyết định 1444/QĐ-TCT ngày 24/10/2011 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế, Cục Thuế các tỉnh thành phố tiếp tục thực hiện giải quyết hồ sơ miễn thuế, giảm thuế theo quy định tại quy trình. Để phù hợp với Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý Thuế và phù hợp với sự hỗ trợ của ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác miễn thuế, giảm thuế tại Cục Thuế/Chi cục Thuế, Tổng cục Thuế hướng dẫn cụ thể một số nội dung như sau:

1. Về trường hợp cơ quan Thuế quyết định miễn thuế, giảm thuế: thực hiện theo quy định tại Điều 21 và Điều 46 Chương VI Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính.

2. Bổ sung nội dung liên quan đến giải quyết hồ sơ miễn thuế, giảm thuế sửa đổi, bổ sung Tiết d Điểm 2.2 Mục I Phần II quy trình miễn thuế, giảm thuế ban hành kèm theo Quyết định số 1444/QĐ-TCT ngày 24/10/2011 như sau:

“Căn cứ kết quả kiểm tra thuế tại trụ sở NNT, bao gồm: Biên bản kiểm tra; quyết định xử lý kết quả kiểm tra và các tài liệu có liên quan khác (nếu có) tiếp tục bổ sung nội dung vào Mục V và Mục VI Phiếu nhận xét và xử lý hồ sơ miễn thuế, giảm thuế (mẫu số 01/QTr-MGT ban hành kèm theo công văn này) và lập Phiếu đề xuất miễn thuế, giảm thuế (mẫu số 04/QTr-MGT ban hành kèm theo công văn này) ”

3. Các mẫu biểu báo cáo quy định tại Quy trình miễn thuế, giảm thuế ban hành kèm theo Quyết định 1444/QĐ-TCT ngày 24/10/2011 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế được sửa đổi, bổ sung theo Phụ lục ban hành kèm theo công văn này, cụ thể như sau:

3.1. Các mẫu biểu trong quy trình miễn thuế, giảm thuế ban hành kèm theo Quyết định 1444/QĐ-TCT ngày 24/10/2011 áp dụng theo Thông tư số 28/2011/TT-BTC ngày 28/02/2011 của Bộ Tài chính thì thực hiện theo mẫu biểu mới theo hướng dẫn tại Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính.

3.2. Sửa đổi, bổ sung các mẫu biểu tại Quy trình miễn thuế, giảm thuế ban hành kèm theo Quyết định 1444/QĐ-TCT ngày 24/10/2011 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế thay bằng các mẫu biểu quy định tại Phụ lục kèm theo công văn này, cụ thể:

Số TT	TÊN VĂN BẢN	MẪU SỐ	SỐ TRANG
1	Phiếu nhận xét và xử lý hồ sơ miễn thuế, giảm thuế	01/QTr-MGT	
2	Thông báo về việc hồ sơ thuộc diện kiểm tra trước khi quyết định miễn thuế, giảm thuế	02/QTr-MGT	

3	Thông báo về việc tạm dừng giải quyết hồ sơ miễn thuế, giảm thuế	03/QTr-MGT	
4	Phiếu đề xuất miễn thuế, giảm thuế	04/QTr-MGT	
5	Thông báo về việc hồ sơ chưa đủ, chưa đúng thủ tục	05/QTr-MGT	
6	Báo cáo tổng hợp kết quả miễn thuế, giảm thuế	06/QTr-MGT	
7	Sổ theo dõi tình hình miễn thuế, giảm thuế	07/QTr-MGT	

(Mẫu biểu sửa đổi đính kèm công văn)

4. Về việc báo cáo tổng hợp tình hình miễn, giảm thuế: liên quan đến báo cáo chi tiết kết quả và tình hình miễn thuế, giảm thuế thực hiện theo mẫu số 05/QTr-MGT và báo cáo tổng hợp tình hình miễn, giảm thuế thực hiện theo mẫu 06/QTr-MGT nêu tại Quy trình miễn, giảm thuế ban hành kèm theo Quyết định số 1444/QĐ-TCT ngày 24/10/2011 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế được thay bằng báo cáo theo mẫu 06/QTr-MGT và mẫu số 07/QTr-MGT nêu trên.

5. Các mẫu biểu báo cáo nêu trên được áp dụng thực hiện kể từ ngày 01/9/2014.

Tổng cục Thuế thông báo để Cục Thuế các tỉnh thành phố trực thuộc trung ương biết và triển khai thực hiện./.

TỔNG CỤC TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Vụ/Đơn vị thuộc TCT;
- Vụ TTHT (để đăng website);
- Lưu: VT, KK(2b).

Bùi Văn Nam

PHỤ LỤC

(Ban hành kèm theo công văn số 3368/TCT-KK ngày 19 tháng 8 năm 2014 của Tổng cục Thuế)

1. Các biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 156/2013/TT-BTC của Bộ Tài chính áp dụng trong Quy trình miễn thuế, giảm thuế:

Số TT	TÊN VĂN BẢN	MẪU SỐ
1	Thông báo về việc giải trình, bổ sung thông tin, tài liệu	01/KTTT
2	Biên bản làm việc về việc giải trình, bổ sung thông tin, tài liệu	02/KTTT
3	Quyết định về việc kiểm tra (thanh tra) thuế	03/KTTT
4	Văn bản đề nghị giảm thuế	18/MGT-TNCN
5	Văn bản đề nghị miễn (giảm) thuế	01/MGTH
6	Biên bản xác định mức độ, giá trị thiệt hại về tài sản của cơ quan có thẩm quyền và có xác nhận của chính quyền địa phương cấp xã nơi xảy ra thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn	02/MGTH
7	Quyết định miễn thuế, giảm thuế	03/MGTH
8	Thông báo về việc NNT không thuộc diện được miễn thuế (giảm thuế)	04/MGTH

2. Các biểu mẫu bổ sung các mẫu biểu ban hành kèm theo Quy trình miễn thuế, giảm thuế:

Số TT	TÊN VĂN BẢN	MẪU SỐ	SỐ TRANG
1	Phiếu nhận xét và xử lý hồ sơ miễn thuế, giảm thuế	01/QTr-MGT	
2	Thông báo về việc hồ sơ thuộc diện kiểm tra trước khi quyết định miễn thuế, giảm thuế	02/QTr-MGT	
3	Thông báo về việc tạm dừng giải quyết hồ sơ miễn thuế, giảm thuế	03/QTr-MGT	
4	Phiếu đề xuất miễn thuế, giảm thuế	04/QTr-MGT	
5	Thông báo về việc hồ sơ chưa đủ, chưa đúng thủ tục	05/QTr-MGT	
6	Báo cáo tổng hợp kết quả miễn thuế, giảm thuế	06/QTr-MGT	
7	Sổ theo dõi tình hình miễn thuế, giảm thuế	07/QTr-MGT	

CỤC THUẾ/CHI CỤC THUẾ
PHÒNG/ĐỘI ...

Mẫu số 01/QTr-MGT
(Ban hành kèm theo Quyết định số
1444/QĐ-TCT ban hành 24/10/2011 của
Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế)

Mã số hồ sơ:

PHIẾU NHẬN XÉT VÀ XỬ LÝ HỒ SƠ MIỄN THUẾ, GIẢM THUẾ

I - THÔNG TIN CHUNG

- Tên người nộp thuế: ...
- Mã số thuế: ...
- Địa chỉ: ...
- Văn bản đề nghị miễn thuế, giảm thuế của người nộp thuế số ... ngày ... tháng ... năm ...
- Cơ quan thuế nhận được đủ hồ sơ miễn thuế, giảm thuế theo quy định ngày:

II. PHÂN LOẠI HỒ SƠ

- Trường hợp đề nghị miễn thuế, giảm thuế (đánh dấu “x” lựa chọn)

☐ Miễn thuế

☐ Giảm thuế

- Phân loại hồ sơ miễn thuế, giảm thuế của NNT:

VD:

Miễn, giảm cho hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán có tạm nghỉ kinh doanh

- Thuế GTGT

- Thuế TNCN

-

- Số thuế đề nghị miễn thuế, giảm thuế:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Loại thuế		Kỳ thuế		Số tiền thuế đề nghị miễn giảm	Ghi chú
	Tiểu mục	Tên	Từ kỳ	Đến kỳ		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						Đối với trường hợp miễn giảm thuế khác theo quy định của pháp luật thuế thì ghi rõ lý do
Tổng cộng						X

III- PHÂN TÍCH HỒ SƠ

1. Đối chiếu số liệu hồ sơ miễn thuế, giảm thuế (theo số liệu có tại CQT và kết quả kiểm tra miễn thuế, giảm thuế tại trụ sở người nộp thuế, nếu có):

Đơn vị tính: Đồng

ST T	Loại thuế		Kỳ thuế		Số đề nghị miễn giảm	Số thuế đủ điều kiện được miễn giảm	Số tiền thuế không đủ điều kiện miễn giảm thuế	Lý do không đủ điều kiện miễn giảm thuế	Ghi chú
	Tiểu mục	Tên	Từ kỳ	Đến kỳ					
(1)	(2)	(3)		(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
Tổng cộng								X	X

2. Đối chiếu với các danh mục tài liệu gửi kèm

3. Nội dung giải trình, bổ sung của NNT:

- CQT đã có thông báo đề nghị NNT giải trình, bổ sung thông tin, tài liệu liên quan đến hồ sơ miễn thuế, giảm thuế:

☐ Lần 1

- Thông báo số ... ngày ... tháng ... năm ...

- Văn bản giải trình số ngày tháng ... năm

- Nội dung giải trình, bổ sung của NNT: ...

☐ Lần 2

- Thông báo số ... ngày ... tháng ... năm ...

- Văn bản giải trình số ngày tháng ... năm

- Nội dung giải trình, bổ sung của NNT: ...

4. Tình hình tuân thủ pháp luật về thuế của các kỳ miễn thuế, giảm thuế trước (nếu có):

IV- NHẬN XÉT HỒ SƠ

☐ Hồ sơ miễn thuế, giảm thuế của NNT thuộc diện ra quyết định hoặc thông báo.

☐ Hồ sơ miễn thuế, giảm thuế của NNT thuộc diện kiểm tra tại trụ sở NNT trước khi quyết định miễn thuế, giảm thuế, lý do:

☐ Hết thời hạn theo thông báo của cơ quan thuế nhưng NNT không giải trình, bổ sung thông tin tài liệu hồ sơ miễn thuế, giảm thuế theo yêu cầu.

☐ Nội dung giải trình, bổ sung thông tin tài liệu của NNT không đủ căn cứ chứng minh số thuế đã khai là đúng.... (nêu rõ lý do phải kiểm tra tại trụ sở NNT trước khi quyết định miễn thuế, giảm thuế liên quan đến các nội dung mà CQT đã đề nghị NNT giải trình, bổ sung).

V- TÌNH HÌNH KIỂM TRA THỰC TẾ TẠI TRỤ SỞ NGƯỜI NỘP THUẾ (nếu có)

1. Tình hình kiểm tra...

- Số thông báo KT tại trụ sở NNT.....Ngàytháng....năm

- Quyết định kiểm tra số... ngày ...tháng năm....

2. Kết quả kiểm tra

- Biên bản công bố quyết định kiểm tra ngày ... tháng ... năm ...

- Kết quả kiểm tra (kèm theo biên bản kiểm tra):

- Hoặc Hồ sơ miễn thuế, giảm thuế của NNT thuộc diện phải thanh tra tại trụ sở NNT trước khi quyết định miễn thuế, giảm thuế:

Lý do:

VI- PHÂN TÍCH HỒ SƠ SAU KHI KIỂM TRA TẠI TRỤ SỞ NNT (nếu có)

1. Phân tích (Căn cứ nội dung của điểm V):

2. Kết quả:

Đơn vị tính: Đồng

ST T	Loại thuế		Kỳ thuế		Số đề nghị miễn giảm	Số thuế đủ điều kiện được miễn thuế, giảm thuế	Số tiền thuế không đủ điều kiện miễn thuế, giảm thuế	Lý do không đủ điều kiện miễn thuế, giảm thuế	Ghi chú
	Tiểu mục	Tên	Từ kỳ	Đến kỳ					
(1)	(2)	(3)		(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
Tổng cộng								X	X

3. Hồ sơ miễn thuế, giảm thuế của NNT thuộc diện phải thanh tra tại trụ sở NNT trước khi quyết định miễn thuế, giảm thuế:

Lý do:

..., ngày... tháng... năm ...

NGƯỜI LẬP PHIẾU

(Ký, ghi rõ họ và tên)

....., ngày... tháng... năm ...

PHỤ TRÁCH BỘ PHẬN

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Nơi nhận: (nếu khác bộ phận)

- Tên bộ phận nhận viết tắt (kèm theo hồ sơ);

- Lưu: Tên bộ phận lập viết tắt.

...TÊN CƠ QUAN THUẾ CẤP TRÊN
... TÊN CƠ QUAN THUẾ ...

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../TB-...

....., ngày ... tháng ... năm ...

THÔNG BÁO

**Về việc hồ sơ thuộc diện phải kiểm tra tại trụ sở NNT
trước khi quyết định miễn thuế, giảm thuế**

... (Tên cơ quan thuế)... nhận được văn bản đề nghị miễn thuế, giảm thuế số ... ngày... tháng...
của ...(tên người nộp thuế)..., mã số thuế:... và hồ sơ kèm theo.

Ngày nhận được hồ sơ miễn thuế, giảm thuế: ...

Ngày thông báo giải trình, bổ sung thông tin, tài liệu:

Lần 1:

Lần 2:

Ngày nhận được bản giải trình, bổ sung thông tin, tài liệu của NNT: ...

Lần 1:

Lần 2:

Căn cứ Luật Quản lý thuế, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quản lý thuế và các
văn bản hướng dẫn thi hành, ... (tên cơ quan thuế)... thông báo hồ sơ đề nghị miễn thuế, giảm
thuế của ...(tên người nộp thuế)... thuộc diện kiểm tra tại trụ sở NNT trước khi quyết định
miễn thuế, giảm thuế.

Lý do:

☐ Hết thời hạn theo thông báo của cơ quan thuế nhưng NNT không giải trình, bổ sung thông
tin tài liệu hồ sơ miễn thuế, giảm thuế theo yêu cầu.

☐ Nội dung giải trình, bổ sung thông tin tài liệu của NNT không đủ căn cứ chứng minh số
thuế đã khai là đúng...(nêu rõ lý do phải kiểm tra tại trụ sở NNT trước khi quyết định miễn
thuế, giảm thuế liên quan đến các nội dung mà CQT đã đề nghị NNT giải trình, bổ sung).

Thời hạn giải quyết hồ sơ miễn thuế, giảm thuế là 60 ngày kể từ ngày cơ quan thuế nhận
được đủ hồ sơ theo quy định.

Nếu có vướng mắc, đề nghị ...(Tên NNT)... liên hệ với (Tên cơ quan thuế) để được giải đáp.

Số điện thoại: ...

Địa chỉ:

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN THUẾ
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Nơi nhận:

- Tên NNT...
- Các bộ phận: TTHT, KTr (nếu có),...;
- Lưu: VT, tên đơn vị soạn thảo viết tắt.

Mẫu số 03/QTr-MGT

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1444/QĐ-TCT
ban hành 24/10/2011 của Tổng cục trưởng Tổng cục
Thuế)

...TÊN CƠ QUAN THUẾ CẤP
TRÊN

... TÊN CƠ QUAN THUẾ ...

Số: .../TB-...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm ...

THÔNG BÁO

Về việc tạm dừng giải quyết hồ sơ miễn thuế, giảm thuế

.... (Tên cơ quan Thuế) ... nhận được văn bản đề nghị miễn thuế, giảm thuế số ... ngày ... tháng ... năm ... của ... (tên người nộp thuế) ..., mã số thuế: ... và hồ sơ kèm theo.

Căn cứ quy định tại Khoản 2, Điều 81 Luật Quản lý thuế Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành, ... (tên cơ quan Thuế) ... thông báo tạm dừng giải quyết hồ sơ đề nghị miễn thuế, giảm thuế của ... (tên người nộp thuế) ... để thực hiện thanh tra thuế.

Lý do: ... (nêu rõ dấu hiệu vi phạm pháp luật về thuế) ...

Sau khi có kết luận thanh tra của cấp có thẩm quyền, cơ quan thuế sẽ tiếp tục giải quyết hồ sơ miễn thuế, giảm thuế theo quy định.

Nếu có vướng mắc, đề nghị ... (Tên NNT) ... liên hệ với (Tên cơ quan thuế) để được giải đáp.

Số điện thoại: ...

Địa chỉ:

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN THUẾ
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Nơi nhận:

- Tên NNT...;
- Các bộ phận: TTHT;
- Phòng Thanh tra thuộc Cục Thuế;
-
- Lưu: VT, tên đơn vị soạn thảo viết tắt.

CỤC THUẾ/CHI CỤC THUẾ
PHÒNG/ĐỘI ...

Mã hồ sơ:

PHIẾU ĐỀ XUẤT MIỄN THUẾ, GIẢM THUẾ

I - THÔNG TIN CHUNG

II - ĐỀ XUẤT XỬ LÝ:

☐ Hồ sơ không thuộc diện miễn thuế, giảm thuế

Lý do không thuộc diện miễn thuế, giảm thuế

☐ Hồ sơ thuộc diện được miễn thuế, giảm thuế

1. Đề xuất số thuế đủ điều kiện được miễn thuế, giảm thuế:

Đơn vị tính: Đồng

ST T	Loại thuế		Kỳ thuế		Số đề nghị miễn thuế, giảm thuế	Số thuế đủ điều kiện được miễn thuế, giảm thuế	Số tiền thuế không đủ điều kiện miễn thuế, giảm thuế	Lý do không đủ điều kiện miễn thuế, giảm thuế	Ghi chú
	Tiểu mục	Tên	Từ kỳ	Đến kỳ					
(1)	(2)	(3)		(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
Tổng cộng								X	X

2. Các ý kiến đề xuất khác:

.....

..., ngày... tháng... năm ...

NGƯỜI LẬP PHIẾU

(Ký, ghi rõ họ và tên)

..., ngày... tháng... năm ...

PHỤ TRÁCH BỘ PHẬN

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Mẫu số 05/QTr-MGT
(Ban hành kèm theo Quyết định số
1444/QĐ-TCT ban hành
24/10/2011 của Tổng cục trưởng
Tổng cục Thuế)

...TÊN CƠ QUAN THUẾ CẤP
TRÊN
... TÊN CƠ QUAN THUẾ ...

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../TB-...

....., ngày ... tháng ... năm ...

THÔNG BÁO
Về việc hồ sơ chưa đủ, chưa đúng thủ tục

Ngày ... tháng ... năm ... (tên Cơ quan Thuế)... nhận được văn bản đề nghị miễn thuế, giảm thuế ... (tên người nộp thuế)..., mã số thuế: ... và hồ sơ kèm theo.

Căn cứ Luật Quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành...(ghi rõ điều, khoản, tên văn bản quy định thủ tục hồ sơ miễn thuế, giảm thuế có liên quan)... và lý do đề nghị miễn thuế, giảm thuế của người nộp thuế, cơ quan Thuế thông báo hồ sơ đề nghị miễn thuế, giảm thuế của người nộp thuế chưa đủ, chưa đúng thủ tục, cụ thể:

Số TT	Quy định hiện hành	Hồ sơ đề nghị miễn thuế, giảm thuế của người nộp thuế
1	... (ghi rõ tên tài liệu)...	... (ghi rõ đã nộp hay chưa nộp hay đã nộp nhưng chưa đúng thủ tục)...
2	... (ghi rõ tên tài liệu)...	... (ghi rõ đã nộp hay chưa nộp hay đã nộp nhưng chưa đúng thủ tục)...
		*Tài liệu đã nộp khác với quy định (nếu có):... (ghi rõ tên tài liệu)...

Cơ quan Thuế thông báo để người nộp thuế bổ sung đủ thủ tục hồ sơ theo quy định trước ngày ... tháng ... năm ...

Nếu có vướng mắc, đề nghị ... (Tên NNT) ... liên hệ với (Tên cơ quan thuế) để được giải đáp.

Số điện thoại: ...

Địa chỉ:

Nơi nhận:

- Tên NNT.....;
- Lưu: VT, tên đơn vị soạn thảo viết tắt.

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN THUẾ
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Mẫu số 06/QTr-MGT
(Ban hành kèm theo Quyết định số
1444/QĐ-TCT ban hành
24/10/2011 của Tổng cục trưởng
Tổng cục Thuế)

TỔNG CỤC THUẾ/CỤC THUẾ...
CỤC THUẾ/CHI CỤC THUẾ...

BÁO CÁO TỔNG HỢP KẾT QUẢ MIỄN THUẾ, GIẢM THUẾ
Kỳ báo cáo: Tháng.../năm...

Đơn vị tính: triệu đồng VN

STT	Trường hợp miễn thuế, giảm thuế	Trong kỳ báo cáo										Lũy kế										Ghi chú																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																															
		HS đề nghị MG của NNT				Kết quả giải quyết miễn, giảm thuế				Chuyển kỳ sau		HS đề nghị MG của NNT				Kết quả giải quyết miễn, giảm thuế				Chuyển kỳ sau																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																	
		Số lượng hồ sơ	Số thuế đề nghị miễn, giảm	Trong đó		Không thuộc trường hợp được miễn, giảm	Trường hợp được miễn giảm		Tổng số hồ sơ			Số thuế đề nghị miễn, giảm	Trong đó		Không thuộc trường hợp được miễn, giảm	Trường hợp được miễn, giảm																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																					
				Kỳ trước chuyển sang	Trong kỳ		Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế					Số lượng hồ sơ	Số thuế được miễn, giảm		Số thuế không được miễn, giảm	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Kỳ trước chuyển sang				Trong kỳ	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số thuế được miễn, giảm	Số thuế không được miễn, giảm																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																									
		Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế		Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ	Số tiền thuế	Số lượng hồ sơ

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

tiền đề nghị miễn giảm thuế tương ứng của kỳ trước chuyển sang (là số liệu chuyển kỳ sau của tháng trước liền kề tháng báo cáo (Cột (14), (15) chuyển sang).

- Cột (14), (15) - Là số lượng các văn bản đề nghị miễn giảm thuế của NNT chưa có Quyết định và chưa có Thông báo thuộc diện không được miễn giảm thuế đến hết kỳ báo cáo và số tiền đề nghị miễn giảm thuế tương ứng. Số liệu này được tổng hợp trên cơ sở "số liệu kỳ trước chuyển sang" + "số liệu nhận trong kỳ" - "số liệu đã giải quyết trong kỳ". Cụ thể:

+ Số lượng hồ sơ chuyển kỳ sau (Cột 14) = Tổng số hồ sơ nhận trong kỳ (Cột 3) (số lượng hồ sơ kỳ trước chuyển sang (Cột 5) + Số lượng hồ sơ nhận trong kỳ (Cột 7)) - Số lượng hồ sơ không thuộc trường hợp được miễn giảm thuế (Cột 9) - Số lượng hồ sơ được giải quyết miễn giảm thuế (Cột 11)

+ Số tiền thuế chuyển kỳ sau (Cột 15) = Tổng số tiền thuế đề nghị miễn giảm (Cột 4) (Số tiền thuế kỳ trước chuyển sang (Cột 6) + Số tiền thuế nhận trong kỳ (Cột 8)) - Số tiền thuế không thuộc trường hợp được miễn giảm thuế (Cột 10) - Số tiền thuế được giải quyết miễn giảm (Cột 12) - Số tiền thuế không được miễn giảm (Cột 23).

II. Lũy kế:

- Cột (18), (19) - Là số lượng các văn bản đề nghị miễn giảm của NNT chưa có Quyết định và chưa có Thông báo thuộc diện không được miễn giảm thuế của quý trước của năm báo cáo và số tiền thuế đề nghị miễn giảm tương ứng.

- Cột (27), (28) - Là số lượng các văn bản đề nghị miễn giảm thuế của NNT chưa có Quyết định hoặc chưa có Thông báo thuộc diện không được miễn giảm (số lũy kế) đến hết kỳ báo cáo và số tiền đề nghị miễn giảm thuế tương ứng.

Mẫu số 07/QTr-MGT
(Ban hành kèm theo Quyết định số
1444/QĐ-TCT ban hành
24/10/2011 của Tổng cục trưởng
Tổng cục Thuế)

CỤC THUẾ...
CHI CỤC THUẾ ...

SỔ THEO DÕI TÌNH HÌNH MIỄN THUẾ, GIẢM THUẾ

Kỳ báo cáo: tháng... năm...

Đơn vị tiên: Đồng Việt Nam

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

					quyết của Quốc hội, Nghị định của CP												
3.1					<i>Giảm thuế theo các Nghị quyết số 55/2010/QH12; Nghị định số 20/2011/NĐ-CP của Quốc hội về miễn, giảm Thuế sử dụng đất nông nghiệp.</i>												
3.1.1					Thuế sử dụng đất nông nghiệp.												
					...												
3.2					<i>Giảm thuế theo các Nghị quyết khác của Quốc hội, Nghị định khác của Chính phủ</i>												
					...												
4					Các trường hợp giảm thuế khác												
4.1					<i>Các trường hợp giảm thuế khác theo quy định của pháp luật về thuế</i>												
4.1.1					Tiền thuê đất, thuê mặt nước												
4.1.2					Thu tiền sử dụng đất												
					...												
4.2					<i>Các trường hợp giảm thuế khác</i>												

.....

NGƯỜI LẬP PHIẾU
(Ký, ghi rõ họ và tên)

PHỤ TRÁCH BỘ PHẬN
(Ký, ghi rõ họ và tên)

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN THUẾ
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nơi nhận:

-
- Lưu: VT, tên bộ phận lập viết tắt

Ghi chú: Khi chưa có ứng dụng hỗ trợ, Cục Thuế lập biểu trên file Excel.